

Bản án số: **11/2025/HS-ST**
Ngày 14/02/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - T PHỐ ĐÀ NẴNG**

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thông**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Tám**

Bà **Nguyễn Thị Hồng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đoàn Công Hồng Lĩnh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Mai P** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

1. Trịnh Quang T, tên gọi khác: Cườm; Sinh ngày: 01/02/1982 tại T phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: phường C, quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trịnh Quang T1 và bà Lê Thị T2 (đều đã chết); Gia đình có 12 người con, bị cáo là con thứ 12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/02/2006, bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS tại Bản án số 08/2006/HSST.

- Ngày 17/9/2008, bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS tại Bản án số 82/2008/HSST.

- Ngày 18/3/2016, bị Toà án nhân dân quận Hải Châu, T phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 2 Điều 138 BLHS Theo Bản án số 25/2016/HSST.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/11/2024 tại

Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng. (có mặt tại phiên tòa)

2. Bị hại:

- Ông **Trần Quốc P**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: K292/H38/11 Hải Phòng, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng. (có mặt tại phiên tòa)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hồ Văn T, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Số 442 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng. (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8 năm 2024, Trịnh Quang T được anh Trần Quốc P thuê làm phụ bếp quán mì quảng, trong thời gian phụ việc T được anh P giao xe máy để đi lấy đồ phục vụ công việc, lợi dụng được giao chùm chìa khoá trong đó có khoá phòng trọ của anh P, T đã tự ý lấy chìa khoá phòng trọ của anh P cắt T một chìa tương tự với mục đích sẽ lén lút vào phòng trọ trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, Trịnh Quang T đi bộ đến nhà trọ của anh P tại địa chỉ K292/H38/11 Hải Phòng thì thấy cửa khoá ngoài, lúc này anh P và em trai đã ra ngoài ăn tối, biết trong nhà không có người nên T dùng chìa khoá bằng kim loại đã cắt từ trước mở cửa phòng đi vào bên trong thì thấy 01 hộp đựng điện thoại Iphone để trên giường bên trong có 01 điện thoại di động màu trắng. T lấy hộp điện thoại bỏ vào trong túi quần, khoá cửa phòng rồi bỏ về nhà tại địa chỉ K251/30 Thái Thị Bôi. Về đến nhà, T mở hộp điện thoại vừa trộm cắp được thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus màu trắng 128Gb chưa kích hoạt. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đem điện thoại Iphone đến tiệm cầm đồ T Đông tại địa chỉ 442 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng do ông Hồ Văn T làm chủ, T nói với ông T đây là điện thoại được người thân bên Mỹ cho, không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán lại. Ông T kiểm tra điện thoại không nghi ngờ gì và đồng ý mua với giá 14.000.000 đồng, số tiền có được T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh Trần Quốc P đã đến Công an phường Tam Thuận trình báo sự việc.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Plus màu trắng chưa qua sử dụng, dung lượng 128Gb, số Seri DFX35D9TM, số Imei 350028716107286 và 01 hộp đựng điện thoại màu trắng, bên trong có dây sạc. Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Quốc P.

- 01 chìa khoá bằng kim loại, màu bạc dài 05cm có ký hiệu VN-LOCK;

- 01 đĩa CD màu vàng bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Trịnh Quang T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/11/2024;

- 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video về hỏi cung bị can thực hiện ghi âm ghi hình có âm thanh;

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 18/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS, Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus 128GB màu trắng, số Imei 350028716107286 có giá trị 19.800.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 09/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, T phó Đà Nẵng đã truy tố Trịnh Quang T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Quang T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng Khoản 1, Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quang T từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 Plus màu trắng chưa qua sử dụng, dung lượng 128Gb, số Seri DFX35D9TM, số Imei 350028716107286 và 01 hộp đựng điện thoại màu trắng, bên trong có dây sạc: Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Quốc P không đề cập xử lý.

- Đối với 01 chìa khoá bằng kim loại, màu bạc dài 05cm có ký hiệu VN-LOCK: đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 đĩa CD màu vàng bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Trịnh Quang T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/11/2024; 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video về hỏi cung bị can thực hiện ghi âm ghi hình có âm thanh: tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự:

- Anh Trần Quốc P đã nhận lại toàn bộ tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Hồ Văn T yêu cầu Trịnh Quang T bồi thường 14.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Trịnh Quang T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T.

Bị cáo Trịnh Quang T không có ý kiến gì với Bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê; Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Trần Quốc P có mặt tại phiên tòa, không có ý kiến gì đối với Cáo trạng của Viện kiểm sát, không yêu cầu bồi thường.

Ông Hồ Văn T vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến trình bày bằng văn bản giao nộp cho Tòa án.

Bị cáo Trịnh Quang T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi người bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Do cần tiền chi tiêu cho cá nhân nên vào khoảng 20 giờ 37 phút ngày 30/9/2024, tại K292/H38/11 Hải Phòng, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, T phố Đà Nẵng, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Trịnh Quang T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Plus, màu trắng dung lượng 128Gb của anh Trần Quốc P. Trị giá tài sản chiếm đoạt là: 19.800.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Trịnh Quang T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo là người trên 18 tuổi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lợi dụng sự tin tưởng của anh Trần Quốc P khi giao xe và chìa khoá cho bị cáo để phục vụ công việc, bị cáo đã có sự tính toán chuẩn bị từ trước, bị cáo làm chìa khoá phòng trọ của anh P rồi tìm lúc chủ sở hữu sơ hở để mở cửa đột nhập vào phòng trọ nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật làm mất an ninh, trật tự tại địa P. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở T công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy:

Bị cáo Trịnh Quang T có nhân thân rất xấu, nhiều lần phạm tội “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2006, 2008, lần gần nhất bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là năm 2016, bị Toà án nhân dân quận Hải Châu, T phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù giam, đã chấp hành xong hình phạt tù về lại địa P. Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo đã được xoá án tích nhưng qua đó cũng thể hiện bị cáo không ăn năn, hối cải về những

lần phạm tội trước đó mà lại tiếp tục phạm tội mới.

Trong vụ án này, bị cáo Trịnh Quang T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T: quá trình điều tra xác định, ông T có hành vi mua lại chiếc điện thoại Iphone 14 Plus của Trịnh Quang T tuy nhiên ông T không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do T trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có cơ sở.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 14 Plus màu trắng chưa qua sử dụng, dung lượng 128Gb, số Seri DFX35D9TM, số Imei 350028716107286 và 01 hộp đựng điện thoại màu trắng, bên trong có dây sạc: Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Quốc P là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với 01 chìa khoá bằng kim loại, màu bạc dài 05cm có ký hiệu VN-LOCK: Đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa CD màu vàng bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Trịnh Quang T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/9/2024; 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video về hỏi cung bị can thực hiện ghi âm ghi hình có âm thanh: tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại Trần Quốc P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông T vắng mặt, không có lý do về việc vắng mặt và không có ý kiến gì khác. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu bồi thường của ông Hồ Văn T là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều

584, 585, 586 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận, buộc bị cáo Trịnh Quang T phải bồi thường toàn bộ số tiền 14.000.000 đồng cho ông Hồ Văn T là phù hợp.

[7] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Quang T phải chịu theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quang T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 15/11/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khoá bằng kim loại, màu bạc dài 05cm có ký hiệu VN-LOCK;

- Tiếp tục lưu trữ hồ sơ vụ án phục vụ xét xử: Đối với 01 đĩa CD màu vàng bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Trịnh Quang T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 30/9/2024; 01 đĩa DVD lưu trữ 01 đoạn video về hỏi cung bị can thực hiện ghi âm ghi hình có âm thanh.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trịnh Quang T phải bồi thường cho ông Hồ Văn T số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Quang T phải chịu 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng)

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *CQCSĐT CA quận Thanh Khê;*
- *THA dân sự quận Thanh Khê;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

Phạm Minh Thông

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Minh Thông

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THADS quận Hải Châu*
- *Lưu hồ sơ.*

Phạm Minh Thông